

Ngày 30/06/2025	22,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.2%	4.4%	2.6%

	Q2/25	
ROE	18.1%	+/- YoY ▼ 2.2%

	Q2/25		
DT thuần	90.1	QoQ	YoY
		▲ 9.70	▲ 4.00
		▲ 12.1%	▲ 4.6%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	170	YoY
		▼ 8.00
		▼ 4.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	21.6	QoQ	YoY
		▲ 2.20	▲ 0.40
		▲ 11.4%	▲ 1.9%
	tỷ VNĐ		

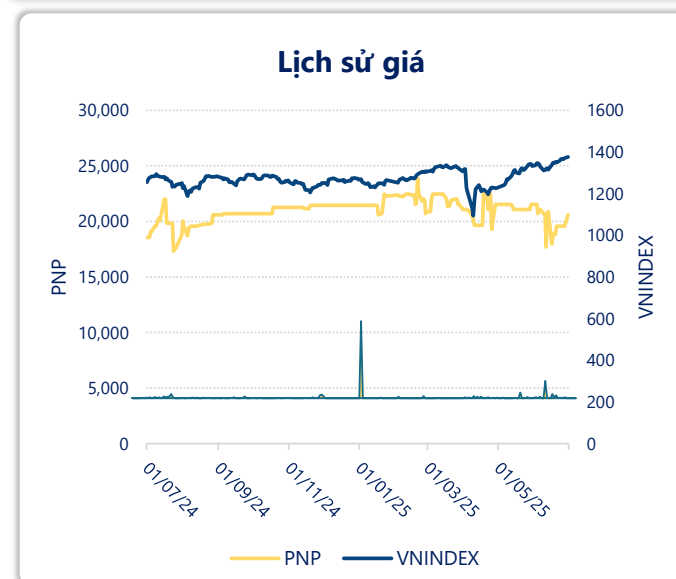
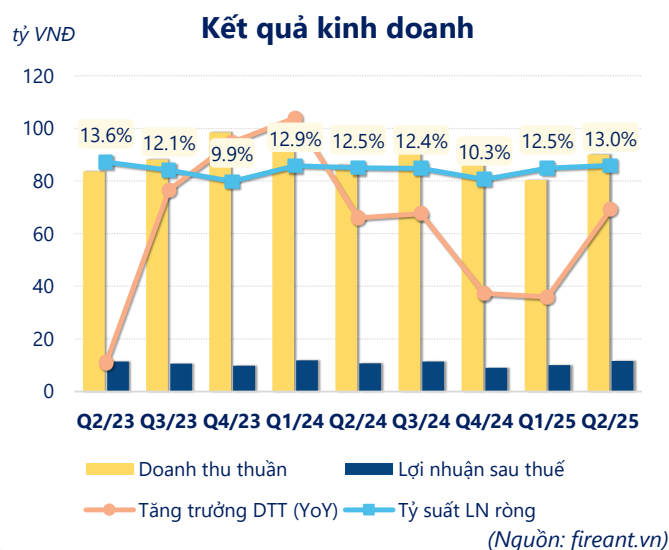
	6T 2025	
LN gộp	41.0	YoY
		▲ 2.00
		▲ 5.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	14.6	QoQ	YoY
		▲ 2.10	▲ 1.10
		▲ 16.7%	▲ 8.1%
	tỷ VNĐ		

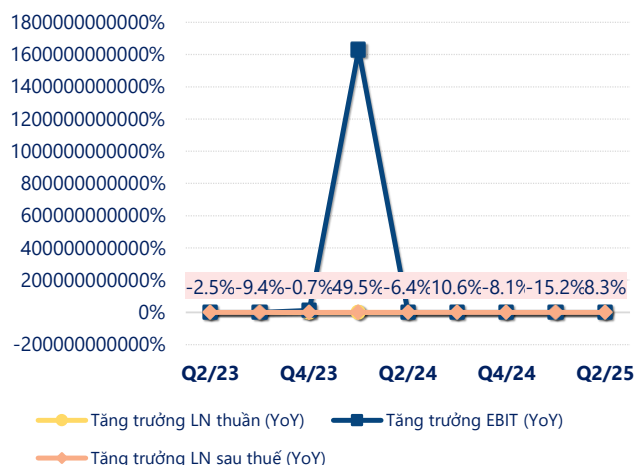
	6T 2025	
LN thuần	27.1	YoY
		▲ 2.40
		▲ 9.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	11.7	QoQ	YoY
		▲ 1.70	▲ 0.90
		▲ 16.7%	▲ 8.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	21.7	YoY
		▼ 0.90
		▼ 4.0%
	tỷ VNĐ	

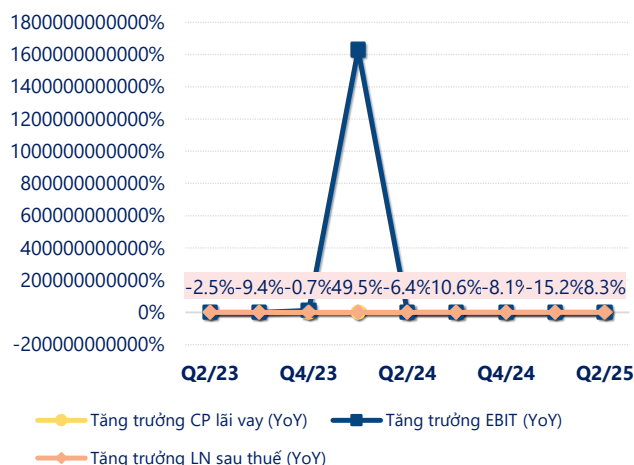


Tăng trưởng lợi nhuận



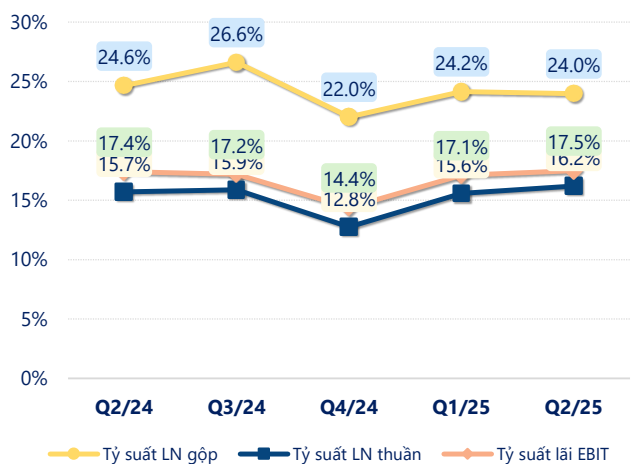
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



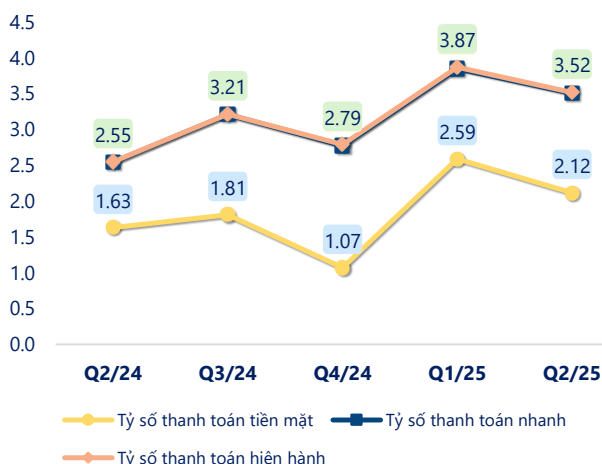
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



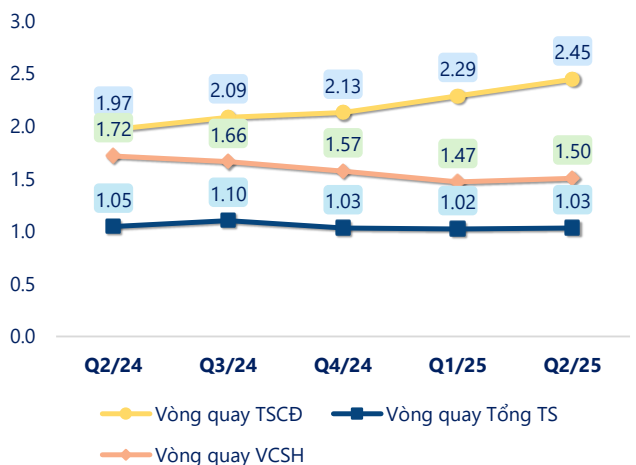
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



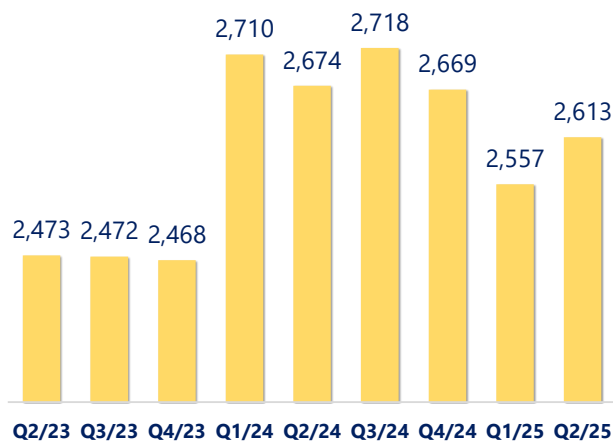
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	90.1	86.1	4.6%	170	178	-4.0%
Giá vốn hàng bán	68.5	64.9	5.5%	129	139	-6.5%
Lợi nhuận gộp	21.6	21.2	1.9%	41.0	39.0	5.2%
Doanh thu HĐTC	1.32	0.52	154%	2.02	0.85	137%
Chi phí TC	1.16	1.51	-22.9%	2.38	3.18	-25.1%
Chi phí lãi vay	1.16	1.51	-22.9%	2.38	3.18	-25.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	7.17	6.70	6.9%	13.5	12.0	13.1%
LN thuần từ HĐKD	14.6	13.5	8.1%	27.1	24.7	9.8%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.05	100%	0.00	3.55	-100%
LN trước thuế	14.6	13.5	8.1%	27.1	28.2	-4.0%
Lợi nhuận sau thuế	11.7	10.8	8.1%	21.7	22.6	-4.0%
LNST của CĐ cty mẹ	11.7	10.8	8.1%	21.7	22.6	-4.0%

(Nguồn: fireant.vn)

